BIDV NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
CHI NHÁNH HÀ GIANG

Số: 2263/BIDV.HG-QLNB
V/v: báo cáo lãi suất HĐV- CV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Giang. ngày 26 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước tỉnh Hà Giang

1. Lãi suất huy động vốn áp dụng từ 26/12/2023.

Kỳ hạn	Loại tiền/Khách hàng/Lãi suất (%năm)[1]				
	VND		EUR	USD. GBP. AUD	JPY
	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân/ Tổ chức		
KKH	0.10	0.20	0.30	0	0.01 (số dư tiền gửi tối thiểu từ 01 triệu JPY trở lên)
<1 tháng	0.20	0.20	0.50		
Từ 1 tháng – dưới 3 tháng	**2.20**	**2.10**	0.50		
Từ 3 tháng – dưới 6 tháng	**2.50**	**2.40**	0.50		
Từ 6 tháng – dưới 12 tháng	**3.50**	**3.40**	0.50		
Từ 12 tháng – dưới 24 tháng	5.00	**4.50**	0.50		
≥ 24 tháng	5.30	**4.50**	0.50		

Ghi chú: Mức lãi suất nêu trên là lãi suất cố định trả lãi sau cuối kỳ (*bao gồm lãi suất trả trước. lãi suất trả định kỳ. các chi phí khuyến mại ... quy về lãi suất trả sau*).

2. Lãi suất cho vay đối tượng ưu tiên: 4.00%/năm - Ngày hiệu lực áp dụng: 19/06/2023.

3. Lãi suất cho vay nhà ở xã hội: 4.80%/năm – Ngày hiệu lực áp dụng từ 01/01/2024

4. Lãi suất tối thiểu cho vay khách hàng thông thường:

Đối tượng/Kỳ hạn	Ngắn hạn	Trung dài hạn
KHCN	6.9 %	9.2%
KHDN	6.8 %	8.9%

5. Lãi suất cho vay gói tín dụng/Chương trình ưu đãi/Chính sách khách hàng riêng lẻ (nếu có): Thực hiện theo văn bản hướng dẫn của BIDV trong từng thời kỳ và/hoặc hợp đồng. thỏa thuận với khách hàng.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận (b):
- Như kính gửi;
- Lưu: QLNB(1). VT.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N:0100150619-023-C.T.
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
CHI NHÁNH HÀ GIANG
TP HÀ GIANG-T.HÀ GIANG

Đặng Văn Dương